

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Khung tiêu chí, thành lập Hội đồng và quy trình
xác định nền tảng số phục vụ người dân năm 2022**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Khung tiêu chí xác định nền tảng số Việt Nam có khả năng triển khai rộng khắp phục vụ người dân (gọi tắt là nền tảng số phục vụ người dân) năm 2022, gồm các nhóm tiêu chí chính sau:

1. Tiêu chí về tư cách pháp nhân và năng lực của tổ chức, doanh nghiệp.
2. Tiêu chí về chức năng và tính năng của nền tảng số.
3. Tiêu chí về an toàn, an ninh mạng.
4. Tiêu chí đặc thù khác (theo từng tình huống, nền tảng cụ thể).

Chi tiết Khung tiêu chí tại phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành lập Hội đồng đánh giá xác định nền tảng số phục vụ người dân năm 2022, (sau đây gọi tắt là Hội đồng đánh giá hoặc Hội đồng):

1. Hội đồng gồm các thành viên sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: Viện trưởng Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam;

b) Các Ủy viên Hội đồng, gồm:

- Cục trưởng Cục Tin học hóa;
- Cục trưởng Cục An toàn thông tin;
- Đại diện Lãnh đạo Vụ Pháp chế;
- Đại diện Lãnh đạo Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam;
- Đại diện Vụ Quản lý doanh nghiệp;
- Đại diện Vụ Khoa học và Công nghệ;
- Đại diện Vụ Công nghệ thông tin;
- Đại diện Hội Tin học Việt Nam;
- Đại diện Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam;
- Đại diện Hiệp hội phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam;
- Đại diện Hội Truyền thông số Việt Nam;
- Mời đại diện các Bộ, ngành, doanh nghiệp, hiệp hội liên quan.

c) Tổ thư ký giúp việc:

- Tổ trưởng: Đại diện Lãnh đạo Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam.

- Thành viên: các cán bộ công chức, viên chức thuộc các đơn vị có đại diện lãnh đạo là thành viên Hội đồng và một số công chức khác thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông tham gia theo yêu cầu của Hội đồng.

d) Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam là cơ quan thường trực của Hội đồng, có trách nhiệm bố trí các điều kiện làm việc cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo yêu cầu của Hội đồng.

2. Vụ Quản lý doanh nghiệp là cơ quan điều phối chung có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc cơ quan thường trực Hội đồng triển khai đánh giá các nền tảng số phục vụ người dân; Tổng hợp, thẩm tra kết quả đánh giá, thực hiện các thủ tục trình Lãnh đạo Bộ công nhận.

Điều 3. Nhiệm vụ và trách nhiệm của Hội đồng:

1. Nhiệm vụ của Hội đồng:

a) Căn cứ Khung tiêu chí xác định nền tảng số phục vụ người dân ban hành tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và tính chất, đặc điểm đặc thù của nền tảng số được đánh giá, trên cơ sở tham khảo ý kiến của doanh nghiệp nòng cốt phát triển nền tảng số tương ứng để xác định tiêu chí đặc thù trong trường hợp cần

thiết. Trong trường hợp đề xuất bổ sung tiêu chí đặc thù, gửi Vụ Quản lý doanh nghiệp thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt để triển khai.

b) Thực hiện đánh giá, báo cáo kết quả, đề nghị công nhận các nền tảng số phục vụ người dân để Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét công nhận nền tảng số phục vụ người dân theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng:

a) Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng đánh giá. Mời đại diện các Bộ, ngành, doanh nghiệp, hiệp hội liên quan của từng nền tảng tham gia đánh giá. Phân công các thành viên Hội đồng và tổ thư ký giúp việc triển khai nhiệm vụ của Hội đồng quy định tại khoản 1 Điều này; Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về tổ chức hoạt động và kết quả đánh giá của Hội đồng.

b) Chỉ đạo cơ quan thường trực của Hội đồng chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp có nền tảng số được đánh giá, đơn vị đầu mối thúc đẩy phát triển nền tảng của Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp các thông tin, dữ liệu về nền tảng số, báo cáo Hội đồng để phục vụ công tác đánh giá nền tảng số;

c) Trình Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá, đồng thời gửi Vụ Quản lý doanh nghiệp thẩm tra và thực hiện thủ tục công nhận nền tảng số phục vụ người dân căn cứ theo kết quả đánh giá.

3. Trách nhiệm của các Ủy viên Hội đồng:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng;

b) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng đánh giá; trao đổi, đóng góp ý kiến về các nội dung đánh giá đối với các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình; biểu quyết các kết luận của Hội đồng đánh giá khi cần thiết. Trong trường hợp đặc biệt không thể tham dự các cuộc họp của Hội đồng, Ủy viên Hội đồng đánh giá phải có ý kiến bằng văn bản gửi tới Hội đồng đánh giá hoặc uỷ quyền cho người đại diện tham dự. Ý kiến của đại diện được uỷ quyền được coi là ý kiến của Ủy viên đó trong Hội đồng.

c) Thành viên Hội đồng là Lãnh đạo Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số có trách nhiệm thực hiện thẩm tra nền tảng về tư cách pháp nhân và năng lực tổ chức, doanh nghiệp; có báo cáo thẩm tra gửi Hội đồng để có căn cứ xem

xét đánh giá nền tảng;

d) Thành viên Hội đồng là Cục trưởng Cục Tin học hóa có trách nhiệm thực hiện thẩm tra nền tảng về chức năng và tính năng của nền tảng; có báo cáo thẩm tra gửi Hội đồng để có căn cứ xem xét đánh giá nền tảng;

đ) Thành viên Hội đồng là Cục trưởng Cục An toàn thông tin có trách nhiệm thẩm tra nền tảng về bảo đảm an toàn, an ninh mạng của nền tảng; có báo cáo thẩm tra gửi Hội đồng để có căn cứ xem xét đánh giá nền tảng.

4. Trách nhiệm của Tổ thư ký giúp việc:

Thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng khi được triệu tập.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng:

1. Hội đồng đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai, quyết định theo đa số để thống nhất kết quả cho từng nền tảng số.

2. Các Ủy viên Hội đồng và thành viên Tổ Thư ký giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng đánh giá trong phạm vi nhiệm vụ được phân công.

3. Kinh phí cho hoạt động của Hội đồng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Ban hành quy trình xác định nền tảng số có khả năng triển khai rộng khắp phục vụ người dân năm 2022:

1. Bộ Thông tin và Truyền thông công bố công khai các tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá về nền tảng số phục vụ người dân tới các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

2. Tổ chức, doanh nghiệp chủ động tham gia gửi văn bản về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Vụ Quản lý doanh nghiệp) kèm theo hồ sơ chứng minh phù hợp với khung tiêu chí tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3. Bộ Thông tin và truyền thông (Vụ Quản lý doanh nghiệp) tiếp nhận hồ sơ chứng minh sự phù hợp của tổ chức, doanh nghiệp, xác nhận tính đầy đủ của hồ sơ. Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp nhận hồ sơ chứng minh sự phù hợp trong thời gian cụ thể theo văn bản thông báo đến các doanh nghiệp, tổ chức phát triển nền tảng.

4. Hội đồng thực hiện trách nhiệm và nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1,

điều 3 Quyết định này và gửi báo cáo kết quả đề nghị công nhận đến Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.

5. Vụ Quản lý doanh nghiệp tổng hợp, thẩm tra kết quả, thực hiện các thủ tục trình Bộ trưởng phê duyệt kết quả công nhận.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Hội đồng tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, QLDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Huy Dũng

PHU LUC

KHUNG TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH NỀN TẢNG SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày / / 2022 của Bộ TT&TT)

PHẦN 1: TIÊU CHÍ CƠ BẢN

1. Tiêu chí đánh giá tư cách pháp nhân và năng lực tổ chức, doanh nghiệp

1.1. Thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam: Đạt/Không Đạt

1.2. Có trụ sở chính đặt tại Việt Nam: Đạt/Không Đạt

1.3. Có cung cấp thông tin về tỷ lệ sở hữu: Đạt/Không Đạt

1.4. Có cung cấp thông tin về năng lực tài chính, kinh doanh: Đạt/Không Đạt

Bao gồm:

- Vốn điều lệ

- Doanh thu 3 năm gần nhất

- Lợi nhuận 3 năm gần nhất

1.5. Có cung cấp thông tin về năng lực nhân sự: Đạt/Không Đạt

Bao gồm:

- Tổng số lao động chuyên môn CNTT

- Tổng số lao động

2. Tiêu chí đánh giá về chức năng và tính năng của nền tảng

2.1. Có chức năng, tính năng phù hợp với Chương trình chuyển đổi số quốc gia và định hướng chuyển đổi số năm 2022: Đạt/Không Đạt.

2.2. Có đầy đủ các đặc trưng của nền tảng: Đạt/Không Đạt

Bao gồm:

- Có sử dụng hạ tầng điện toán đám mây

- Có cung cấp chức năng như là dịch vụ (as-a-service)

- Có khả năng tùy chỉnh để đáp ứng nhu cầu mà không cần chỉnh sửa mã nguồn

2.3. Có hoặc có tiềm năng đáp ứng nhu cầu phổ biến của người dân (số lượng người sử dụng tiềm năng từ 1 triệu người trở lên): Đạt/Không Đạt.

2.4. Có khả năng đáp ứng khi quy mô người dùng tăng trưởng đột biến thông

qua việc chỉ cần tăng năng lực hạ tầng mà không cần phải chỉnh sửa thiết kế, kiến trúc hoặc mã nguồn: Đạt/Không Đạt.

3. Tiêu chí đánh giá về an toàn, an ninh mạng

3.1. Có HSDXCD được phê duyệt và có cam kết kế hoạch, lộ trình triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ không quá 03 tháng: Đạt/Không đạt.

3.2. Tuân thủ quy định về bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định của Luật An toàn thông tin mạng, luật an ninh mạng: Đạt/Không Đạt.

3.3. Tuân thủ quy định về lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam theo quy định của Luật An ninh mạng: Đạt/Không Đạt.

PHẦN 2: TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ

Trong trường hợp cần có tiêu chí đặc thù với từng lĩnh vực nên tăng số đề phục vụ yêu cầu đánh giá, Hội đồng thống nhất đề xuất, Bộ Thông tin và Truyền thông công bố công khai.